

Số: 06/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nam, ngày 08 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huyền Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên họp: Ông Lê Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 12/2022/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc “*Yêu cầu xác định cha cho con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 30 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm 1, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam;

+ Anh S. J-H (Thẩm Vinh H), sinh năm 1984; quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan); số hộ chiếu 315777174, ngày cấp 13/9/2017, nơi cấp: Bộ Ngoại giao Trung Hoa Dân Quốc (Đài Loan); địa chỉ: Số 9, ngõ 201, đường H, tổ 17, phường G, khu B, thành phố Đ, Đài Loan (Trung Quốc).

Người đại diện theo ủy quyền của anh S.J-H để giao, nhận tài liệu, văn bản: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm 1, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1984; địa chỉ: Phố Đ, tổ 3, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam;

+ Cháu Nguyễn Gia H (S.C.H), sinh ngày 26/02/2019, tại Đào Viên, Đài Loan (Trung Quốc);

+ Cháu Nguyễn Gia V (S.C.L), sinh ngày 26/02/2019, tại Đào Viên, Đài Loan (Trung Quốc);

Cùng địa chỉ: Xóm 1, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Gia H, cháu Nguyễn Gia V: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm 1, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam (là mẹ đẻ của hai cháu).

Phiên họp có mặt chị T; vắng mặt anh S. J-H và anh Hoàng Văn M, đều có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai của chị Nguyễn Thị T, anh S. J-H (có xác nhận của Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc), nội dung yêu cầu giải quyết như sau:

Ngày 02/11/2010, chị Nguyễn Thị T đăng ký kết hôn với anh Hoàng Văn M tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. Sau khi kết hôn, chị T, anh M chung sống được khoảng hơn 01 tháng thì anh M đi lao động tại Nhật Bản. Sau 03 năm, do anh M không về Việt Nam nên chị T về nhà bố mẹ đẻ ở. Đến năm 2015, chị T đi lao động tại Đài Loan. Tại Đài Loan, chị T có quan hệ tình cảm, chung sống như vợ chồng với anh S. J-H và có 02 con chung sinh đôi là Nguyễn Gia H và Nguyễn Gia V, sinh ngày 26/02/2019. Đầu năm 2019, chị T và hai con về Việt Nam, sau đó chị T làm thủ tục ly hôn với anh Hoàng Văn M. Tại Bản án số 10/2019/HNGĐ-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn M.

Ngày 15/3/2019, chị T và anh S. J-H đã đưa hai cháu Nguyễn Gia H và Nguyễn Gia V đi xét nghiệm ADN tại Bệnh viện kỷ niệm Trường Canh Lâm Khẩu, Đài Loan (Trung Quốc). Báo cáo giám định cha mẹ - con cái của Bệnh viện kỷ niệm Trường Canh Lâm Khẩu ngày 19/3/2019 kết luận S. J-H là cha ruột của hai con trai của chị Nguyễn Thị T (Nguyễn Gia H và Nguyễn Gia V).

Ngày 14/6/2022, anh Hoàng Văn M có đơn phủ nhận con, anh M khẳng định hai cháu Nguyễn Gia H và Nguyễn Gia V không phải là con đẻ của mình mà là con chung của chị Nguyễn Thị T và anh S. J-H.

Chị Nguyễn Thị T và anh S. J-H yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xác định cháu Nguyễn Gia H (S.C.H) và cháu Nguyễn Gia V (S.C.L), đều sinh ngày 26/02/2019 là con đẻ của anh S. J-H và là con chung của chị Nguyễn Thị T và anh S. J-H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Văn M trình bày:
Ngày 02/11/2010, anh M và chị Nguyễn Thị T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được

hơn một tháng thì anh M đi lao động ở Nhật Bản. Đến tháng 4/2021 anh M trở về Việt Nam. Trong suốt thời gian lao động tại Nhật Bản, anh M không về Việt Nam thăm gia đình. Tại Bản án số 10/2019/HNGĐ-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn M. Anh M khẳng định cháu Nguyễn Gia H và cháu Nguyễn Gia V không phải là con đẻ của mình. Chị Nguyễn Thị T và anh S. J-H có đơn yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Gia H và cháu Nguyễn Gia V là con chung của chị T với anh S. J-H, anh M nhất trí, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị T và anh S. J-H.

Tại phiên họp:

Chị Nguyễn Thị T bổ sung yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xác định cháu Nguyễn Gia H và cháu Nguyễn Gia V không phải là con đẻ của anh Hoàng Văn M; giữ nguyên các yêu cầu khác như trong đơn yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, đương sự đảm bảo đúng pháp luật và đề nghị Tòa án căn cứ Điều 29; các Điều 37, 39, 396 và 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 89 và 91 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị T và anh S. J-H (Thẩm Vinh H) về việc công nhận cháu Nguyễn Gia H và cháu Nguyễn Gia V là con chung của chị Nguyễn Thị T và anh S. J-H (Thẩm Vinh H); về lệ phí giải quyết việc dân sự, chị Nguyễn Thị T được miễn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam nhận định:

[1] Về tố tụng: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, chị Nguyễn Thị T cư trú tại xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; anh S. J-H (Thẩm Vinh H) là người có quốc tịch Trung Quốc (Đài Loan) và đang cư trú tại Đài Loan nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 10 Điều 29, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh S. J-H (Thẩm Vinh H) và anh Hoàng Văn M có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, vì vậy Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của chị Nguyễn Thị T và anh S. J-H (Thẩm Vinh H):

Cháu Nguyễn Gia H và Nguyễn Gia V sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn M. Tuy nhiên, chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn M đều xác định cháu Nguyễn Gia H và Nguyễn Gia V không phải là

con chung của anh chị vì các cháu sinh ra tại Đài Loan (Trung Quốc) trong thời gian anh chị không chung sống cùng nhau. Đồng thời, căn cứ Báo cáo giám định cha mẹ - con cái của Bệnh viện kỷ niệm Trường Canh Lâm Khẩu, Đài Loan (Trung Quốc) ngày 19/3/2019 thì anh S. J-H (Thẩm Vinh H) là cha ruột của hai con trai của chị Nguyễn Thị T (Nguyễn Gia H và Nguyễn Gia V). Do đó, đủ cơ sở xác định anh Hoàng Văn M không phải là cha ruột của cháu Nguyễn Gia H và Nguyễn Gia V; anh S. J-H (Thẩm Vinh H) là cha ruột của cháu Nguyễn Gia H và Nguyễn Gia V.

Như vậy, yêu cầu của chị Nguyễn Thị T và anh S. J-H (Thẩm Vinh H) là có căn cứ, được Tòa án chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị T và anh S. J-H được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29; khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37; Điều 149; Điều 361; Điều 367; Điều 370; Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 89 và khoản 2 Điều 128 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của chị Nguyễn Thị T và anh S. J-H (Thẩm Vinh H).

Xác định anh Hoàng Văn M không phải là cha ruột của Nguyễn Gia H (S.C.H) và Nguyễn Gia Vui (S.C.L), đều sinh ngày 26/02/2019.

Xác định anh S. J-H (Thẩm Vinh H) là cha ruột của Nguyễn Gia H (S.C.H) và Nguyễn Gia V (S.C.L), đều sinh ngày 26/02/2019.

Xác định Nguyễn Gia H (S.C.H) và Nguyễn Gia V (S.C.L), đều sinh ngày 26/02/2019 là con chung của chị Nguyễn Thị T và anh S. J-H (Thẩm Vinh H).

2. Về lệ phí: Miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự cho chị Nguyễn Thị T và anh S. J-H.

3. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày; đối với người yêu cầu thời hạn kể từ ngày ra quyết định, đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt kể từ ngày nhận được quyết định hoặc từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, đối với Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hà Nam;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải